BỆNH VIỆN ĐKKV HỒNG NGỰ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **KHOA DƯỢC** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 *TX. Hồng Ngự, ngày 2 tháng 7 năm 2020*

**VIACORAM 3.5mg/2.5mg**

**VIACORAM 7mg/5mg**

**Thành phần và hàm lượng:**

**Hoạt chất:**

Viacoram 3,5mg/2,5mg: Mỗi viên nén chứa 2,378 mg perindopril tương ứng với 3,5 mg perindopril arginin và 3,4675 mg amlodipin besilat tương ứng với 2,5 mg amlodipin

Viacoram 7mg/5mg: Mỗi viên nén chứa 4,756 mg perindopril tương ứng với 7 mg perindopril arginin và 6,935 mg amlodipin besilat tương ứng với 5 mg amlodipin

**Tá dược:**

Lactose monohydrae, cellulose vi tinh thể, magie stearat, silica khan dạng keo…

**Mô Tả Sản Phẩm:**

Viên nén màu trắng, tròn.

**Quy Cách Đóng Gói:**

Hộp chứa 30 viên nén.

**Chỉ Định**

Viacoram được chỉ định điều trị tăng huyết áp vô căn ở người lớn.

**Liều Lượng**

Đường uống.

Viacoram 3,5 mg/2,5 mg được dùng là trị liệu đầu tiên ngay sau khi phát hiện ra bệnh lý cho các bệnh nhân tăng huyết áp động mạch. **Liều khởi đầu được khuyến cáo của viacoram là 3,5 mg/2,5 mg một lần mỗi ngày.**

Sau ít nhất bốn tuần điều trị, liều dùng có thể tăng đến 7mg/5mg mỗi lần một ngày ở những bệnh nhân chưa được kiểm soát đầy đủ với viacoram 3,5mg/2,5mg.

**Đối tượng đặc biệt**

**Trẻ em:** Độ an toàn và hiệu quả của viacoram trên trẻ em dưới 18 tuổi chưa được thiết lập. Hiện chưa có dữ liệu.

**Bệnh nhân suy thận:** Ởbệnh nhân suy thận nặng (độ thanh thải creatinin dưới 30ml/phút), chống chỉ định điều trị bằng viacoram. Trên bệnh nhân suy thận ở mức độ trung bình (độ thanh thải creatinin từ 30 ml/phút đến 60 ml/phút), liều khởi đầu được khuyến cáo của viacoram là 3,5mg/2,5mg dùng cách ngày. Trên bệnh nhân có huyết áp không được kiểm soát đầy đủ, có thể dùng liều là 3,5mg/2,5mg một lần mỗi ngày, nếu cần thiết có thể tăng liều cho bệnh nhân nếu huyết áp không được kiểm soát tốt. Các theo dõi y tế thông thường bao gồm theo dõi creatinin và kali.

**Người cao tuổi:** Hiệu quả và độ an toàn của viacoram đã được thiết lập ở người cao tuổi. Nên thận trọng khi khởi trị dựa vào chức năng thận. Sau khi khởi trị

nên theo dõi chức năng thận trước khi tăng liều, đặc biệt là ở những bệnh nhân bằng hoặc trên 75 tuổi. Các theo dõi y tế thông thường bao gồm theo dõi creatinin và kali.

**Bệnh nhân suy gan:** Nên thận trọng khi kê đơn viacoram trên bệnh nhân suy gan nặng.

**Cách Dùng:** Nên dùng viên nén viacoram dưới dạng liều đơn, tốt nhất uống vào buổi sáng và trước khi ăn.

**Chống Chỉ Định:**

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc, với các thuốc ức chế men chuyển angiotensin, với các dẫn chất dihydropyridin hoặc với bất cứ tá dược nào.

- Suy thận nặng.

- Tiền sử phù mạch liên quan đến điều trị bằng các thuốc ức chế men chuyển trước đó.

- Phù mạch do di truyền hoặc vô căn.

**-** Ba tháng giữa và ba tháng cuối của thai kỳ.

**-** Hạ huyết áp nặng.

**-** Sốc, bao gồm cả sốc tim

**-** Tắc nghẽn đường ra tâm thất trái

**-** Suy tim có huyết động không ổn định sau nhồi máu cơ tim cấp

**-** Sự dụng đồng thời với Aliskiren ở bệnh nhân đái tháo đường hoặc suy thận

**-** Điều trị ngoài cơ thể dẫn đến sự tiếp xúc của máu với các bề mặt tích điện âm.

**-** Hẹp đáng kể động mạch thận hai bên hoặc hẹp động mạch ở một quả thận đảm bảo chức năng còn lại.

**Tác Dụng Không Mong Muốn:**

- Rối loạn hệ thần kinh: buồn ngủ, chóng mặt, đau đầu…

- Rối loạn trên mắt: suy giảm thị lực, chứng nhìn đôi…

- Rối loạn tiêu hóa: đau bụng, buồn nôn, khó tiêu, táo bón…

- Rối loạn da và mô dưới da: ban đỏ phát ban, ngứa…

- Rối loạn mạch: đỏ bừng mặt…

**BẢO QUẢN:** Bảo quản ở nhiệt độ phòng, dưới 30oC. Tránh ánh sáng.

**Đại diện đơn vị Thông tin thuốc Chủ tịch HĐT&ĐT**